

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2021/HS-ST
Ngày 21-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.
2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 195/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tài Đại T (Tên gọi khác: K), sinh ngày 06/02/2001 tại N. Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã X, Hện N, tỉnh N; chỗ ở: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà La Môn; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tài Đại T1 và bà Tài Thị Kim P; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 08/5/2021 sau đó cHển sang tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Tài Thị Kim P, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn P, xã X, Hện N, tỉnh N; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Duy Q, sinh năm 1993; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tài Đại T khai sử dụng ma túy từ đầu năm 2019. Ma túy T sử dụng là do bạn bè cho sử dụng hoặc mua của (Không rõ nhân thân, lai lịch) ở quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07/5/2021, T điện thoại cho H hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý và hẹn giao dịch tại vòng xoay đường Mỹ Phước - T Vạn thuộc phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 85C1-39660 đi đến điểm hẹn mua được 01 gói ma túy đá từ một người thanh niên (Không rõ nhân thân, lai lịch) với giá

200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm trong lòng bàn tay phải, điều khiển xe mô tô biển số 85C1-39660 quay về tìm nơi để sử dụng. Trên đường về, T làm rơi chiếc điện thoại nên quay lại tìm nhưng không thấy nên T đi về. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 08/5/2021, khi T điều khiển xe mô tô biển số 85C1-39660 đến trước nhà ông Ngô Đình H thuộc khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an phường T tuần tra phát hiện T đang cầm trên tay phải 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (T khai là ma túy đá) nên lập biên bản bắt quả tang và thu giữ:

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- 01 xe mô tô Wave RSX, biển số 85C1-39660, số khung RLHJA385401185, số máy JA52E-0028138.

Tại Kết luận giám định số 232/MT-PC09 ngày 12/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận tinh thể màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu gửi giám định là ma túy có khối lượng/trọng lượng 0,3095 gam (Methamphetamine), mẫu vật sau giám định được niêm phong có khối lượng 0,2367 gam.

Đối với xe mô tô Wave RSX, biển số 85C1-39660, số khung RLHJA385401185, số máy JA52E-0028138 là của bà Tài Thị Kim P (Mẹ bị cáo T). Bà P đưa cho T sử dụng để đi làm, T sử dụng xe đi mua ma túy thì bà P không biết. Ngày 15/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô biển số 85C1-39660 cho bà P.

Tại Cáo trạng số 193/CT-VKS-BC ngày 07/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Tài Đại T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tài Đại T từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 Bì thư được niêm phong số 232/PC09, bên ngoài có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,2367 gam Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 232/PC09 ngày 12/5/2021 và biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận đối tượng niêm phong ngày 12/5/2021).

Bị cáo thống nhất kết luận giám định, nội dung bản cáo trạng, không tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 08/5/2021, tại khu phố 2, phường T, thị xã, tỉnh B, bị cáo Tài Đại T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3095 gam ma túy (Loại Methamphatamine) để sử dụng thì bị bắt quả tang. Xét bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng số 193/CT-VKS-BC ngày 07/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Tài Đại T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, nguyên nhân làm các tội phạm khác nảy sinh, gây nguy hại cho sức khỏe của bị cáo và có thể là những người khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, Hội đồng xét xử căn cứ bị cáo mức hình phạt thật nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Đối với người tên H chưa rõ nhân thân, lai lịch có hành vi bán ma túy cho bị cáo T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang bị tạm giam và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô Wave RSX, biển số 85C1-39660 của bà Tài Thị Kim P (Mẹ của bị cáo T). Bà P đưa cho T sử dụng để đi làm, không biết bị cáo T sử dụng xe vào mục đích đi mua ma túy về sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã trả lại xe cho bà P là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 Bì thư được niêm phong số 232/PC09 bên ngoài có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,2367 gam Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 232/PC09 ngày 12/5/2021 và biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận đối tượng niêm phong ngày 12/5/2021) là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268 và Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tài Đại T (Tên gọi khác: K) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tài Đại T (Tên gọi khác: K) 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, tịch thu tiêu hủy:

01 Bì thư được niêm phong số 232/PC09, bên ngoài có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,2367 gam Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số 232/PC09 ngày 12/5/2021 và biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận đối tượng niêm phong ngày 12/5/2021).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/10/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Tài Đại T phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát.
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thế Chính

